

Số: 84/2022/QĐST-HNGĐ

Huyện Trần Văn Thời, ngày 26 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 219/2022/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 4 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Vũ Thị N**, sinh năm 1981.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn V**, sinh năm 1982.

Cùng trú: Ấp 3, xã T, huyện T, tỉnh Cà Mau.

Căn cứ các điều 212; 213; 361 và 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị N và anh Nguyễn Văn V.

2/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1/ Về con chung: Chị Vũ Thị N và anh Nguyễn Văn V thỏa thuận thống nhất, chị Vũ Thị N được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Bảo H, sinh ngày 20/6/2008 (Giới tính: Nữ), cho đến khi cháu H đủ tuổi 18 tuổi (phù hợp với nguyện vọng của cháu H). “Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ đến thăm nom con chung mà không ai được quyền cản trở. Trường hợp, bên không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì bên trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con theo quy định của pháp luật. Bên trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được quyền cản trở bên không

trực tiếp nuôi con trong việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Khi thấy cần thiết, trên cơ sở lợi ích của con chung thì bên trực tiếp nuôi con, bên không trực tiếp nuôi con, cơ quan, tổ chức và cá nhân có thẩm quyền có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật”.

2.2/ Về cấp dưỡng, tài sản chung, nợ: Tòa án không đặt ra giải quyết, trường hợp có tranh chấp sẽ được giải quyết ở vụ án khác.

2.3/ Về án phí: Chị Vũ Thị N tự nguyện nộp án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm số tiền 150.000 đồng, đối trừ số tiền 300.000 đồng chị N dự nộp tại biên lai 4703 ngày 22/4/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau, nay chị N được nhận lại số tiền 150.000 đồng (bằng chữ: Một trăm năm mươi ngàn đồng).

2.4/ “Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Nguyên đơn; Bị đơn (02b);
- VKSND H. Trần Văn Thời (01b);
- Chi cục THADS H. Trần Văn Thời (01b);
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn (01b);
- Lưu hồ sơ vụ án (01b);
- Lưu án văn (01b).

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lâm Thành Quang